

Số: 170/2024/QĐCNTTLH

D, ngày 18 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Lê Mỹ D và ông Lê Quyết T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà Lê Mỹ D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 10 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Lê Mỹ D, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Lê Quyết T, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Mỹ D và ông Lê Quyết T tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Lê Ngọc Khánh A, sinh ngày 31/7/2022 cho ông Lê Quyết T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Lê Quyết T không yêu cầu bà Lê Mỹ D cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Lê Mỹ D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, bà D, ông T có quyền yêu cầu Toà án có thẩm quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà D và ông T xác định không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Lâm Vương Mỹ L**